

Nam Định, ngày 26 tháng 04 năm 2022

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022

- A. **Tên doanh nghiệp:** CÔNG TY CỔ PHẦN VICEM BAO BÌ BÚT SON
- B. **Thời gian bắt đầu phiên họp:** 08 giờ 00 phút, ngày 26/04/2022.
- C. **Địa điểm:** Trụ sở Công ty CP Vicem Bao bì Bút Sơn – Km2 đường Văn Cao, Thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định
- D. **Thành phần tham dự:**
- Thành viên Hội đồng quản trị,
 - Thành viên Ban kiểm soát,
 - Ban Giám đốc Công ty,
 - Cổ đông và Người đại diện ủy quyền của Cổ đông Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn (theo Danh sách cổ đông chốt tại ngày 22/02/2022).
- E. **Cơ cấu nhân sự Đoàn Chủ tịch và các Ban giúp việc tại Đại hội:**

Cơ cấu nhân sự Đoàn Chủ tịch và các Ban giúp việc tại Đại hội đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết tại Đại hội với tỷ lệ biểu quyết 100% Cổ đông có mặt tán thành. Cụ thể như sau:

1. Đoàn Chủ tịch:

- | | | |
|-------------------------|-------------------|------------|
| - Ông Hoàng Trung Chiến | Chủ tịch HĐQT | Chủ tọa ĐH |
| - Ông Trần Ngọc Hưng | TVHĐQT - Giám đốc | Thành viên |
| - Ông Dương Minh Tuấn | Thành viên HĐQT | Thành viên |

2. Ban Thư ký:

- | | | |
|--------------------|-------------------|------------|
| - Bà Lê Thị Hiền | Thư ký HĐQT | Trưởng ban |
| - Bà Dương Thị Nga | CB Phòng Kế hoạch | Thành viên |

3. Ban Bầu cử và Kiểm phiếu:

- | | | |
|------------------------|-------------------|------------|
| - Ông Nguyễn Văn Hoạch | CB Phòng Kế hoạch | Trưởng ban |
| - Bà Phạm Thị Thanh | CB Phòng Kế toán | Thành viên |
| - Bà Đỗ Thị Hồng Nhung | CB Phòng Kế toán | Thành viên |

4. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

- | | | |
|-----------------------|-----------------|------------|
| - Ông Trần Đức Thiện: | Thành viên BKS | Trưởng ban |
| - Bà Phạm Thị Thanh: | Cổ đông Công ty | Thành viên |

F. Điều kiện tiến hành Đại hội

Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông – Ông Trần Đức Thiện báo cáo tại Đại hội kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022, tại thời điểm khai mạc (8h00 phút), Đại hội đủ điều kiện tiến hành theo quy định của Pháp luật hiện hành với cơ cấu cổ đông như sau: Số lượng Cổ đông tham dự và cổ đông ủy quyền tham dự đại hội là 39 Cổ đông, đại diện cho 5.516.577 cổ phần, chiếm 91,94% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (6.000.000 cổ phần), trong đó:

- Số Cổ đông tham dự trực tiếp là 37 Cổ đông, đại diện cho 5.336.414 cổ phần, chiếm 88,94 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Số Cổ đông uỷ quyền là 02 Cổ đông, đại diện cho 180.163 cổ phần, chiếm 3,00 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

G. Nội dung phiên họp

1. **Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký và Ban bầu cử và kiểm phiếu** đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ 100% Cổ đông có mặt tán thành bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.
2. **Nội dung Chương trình nghị sự của Đại hội** đã được Đại hội đồng Cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ 100% Cổ đông có mặt tán thành bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.
3. **Quy chế làm việc** đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ 100% Cổ đông có mặt tán thành bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.
4. **Các Báo cáo và Tờ trình do Thành viên đoàn chủ tịch trình bày tại Đại hội:**
 - Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021;
 - Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021;
 - Báo cáo Kết quả hoạt động SXKD năm 2021 và Kế hoạch SXKD năm 2022;
 - Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2021 đã được kiểm toán;
 - Tờ trình số 01/22/TT –ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo tài chính năm 2021;
 - Tờ trình số 02/22/TT –ĐHĐCĐ thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021;
 - Tờ trình số 03/22/TT –ĐHĐCĐ thông qua các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022;
 - Tờ trình số 04/22/TT –ĐHĐCĐ thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2022
 - Tờ trình số 05/22/TT –ĐHĐCĐ thông qua mức chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2021 và Kế hoạch thù lao 2022;
 - Tờ trình số 06/22/TT –ĐHĐCĐ thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2021 - 2026..
5. **Bầu bổ sung Thành viên BKS nhiệm kỳ 2021-2026:**

- Số lượng thành viên BKS nhiệm kỳ 2021-2026 là 03 thành viên BKS;
- Đại hội đã nhất trí thông qua Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử với tỷ lệ 100% số CP có quyền biểu quyết tham dự Đại hội tán thành bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết;
- Đại hội đã nghe Trưởng Ban bầu cử và Kiểm phiếu thông qua Quy chế bầu cử;
- Đại hội đã nhất trí thông qua Danh sách ứng viên bầu vào BKS, với tỷ lệ 100% số CP có quyền biểu quyết tham dự Đại hội tán thành bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết;
- Tổ chức bầu cử bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2021-2026: Đại hội đã được Ban bầu cử và Kiểm phiếu hướng dẫn chi tiết cách thức ghi phiếu bầu cử và bỏ phiếu bầu để thực hiện bầu cử.

Đến 10h 00 phút (thời điểm diễn ra Bầu cử thành viên BKS) Ban Kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo tại Đại hội số lượng cổ đông tham dự và cổ đông ủy quyền tham dự đại hội là 39 Cổ đông, đại diện cho 5.516.577 cổ phần, chiếm 91,94% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết .

Trong đó:

- Số Cổ đông tham dự trực tiếp là 37 Cổ đông, đại diện cho 5.336.414 cổ phần, chiếm 88,94 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Số Cổ đông ủy quyền là 02 Cổ đông, đại diện cho 180.163 cổ phần, chiếm 3,00 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

6. Thảo luận tại Đại hội: Chủ tọa mời các Cổ đông tham gia ý kiến đối với các Báo cáo và Tờ trình tại Đại hội.

- Ông Hoàng Trung Chiến: Chủ tịch HĐQT đề nghị Đại hội giao cho HĐQT lập dự án đầu tư để xin địa phương khu đất mới với diện tích dự kiến dưới 10 ha; Đề xuất Đại hội thống nhất chọn luôn 01 đơn vị cụ thể thực hiện kiểm toán BCTC năm 2022.

- Ông Dương Minh Tuấn: Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc công ty có ý kiến về việc xin đất với mục đích đầu tư sản xuất đối với các sản phẩm sản xuất từ nhựa PP, PE nói chung;

- Ông Trần Ngọc Hưng: Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty nhất trí chủ trương xin với địa phương dưới 10 ha đất để đầu tư sản xuất và giao cho HĐQT và BGD thực hiện theo đúng thẩm quyền và quy định của Pháp luật.

Đoàn chủ tịch đại hội đã tiếp thu các ý kiến của các đại biểu, cổ đông.

Đến 10h 15 phút (thời điểm biểu quyết thông qua các Tờ trình Đại hội) Ban Kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo tại Đại hội số lượng cổ đông tham dự và cổ đông ủy quyền tham dự đại hội là 39 Cổ đông, đại diện cho 5.516.577 cổ phần, chiếm 91,94% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết .

Nghi quyết của Đại hội đồng Cổ đông

Sau khi xem xét các Báo cáo, Tờ trình và thảo luận các vấn đề liên quan, Đại hội đồng



Cổ đông thường niên 2022 Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn đã nhất trí thông qua các nội dung sau:

1. **Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021** với 5.516.577 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;
2. **Thông qua Báo cáo hoạt động của BKS năm 2021** với 5.516.577 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;
3. **Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2021 và Kế hoạch SXKD năm 2022** với 5.516.577 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội với các chỉ tiêu chủ yếu sau:

3.1. Kết quả kinh doanh 2021

Kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh:

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH (%)
1	Tiêu thụ các loại bao XM	Triệu cái	76,5	81,4	106,4
2	Tiêu thụ bao Jumbo, Sling	Cái	1.000,0	1.686,4	168,6
3	Doanh thu tiêu thụ	Tỷ đồng	445,5	523,3	117,4
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	10,685	18,243	170,7
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	7,399	12,789	172,8
6	Lương bình quân/người/tháng	Đồng	9,0	10,4	115,6

3.2. Kế hoạch kinh doanh 2022

- Sản xuất, tiêu thụ: 76,5 triệu vỏ bao xi măng các loại
- Sản xuất, tiêu thụ: 1.200.000 vỏ bao Sling, Jumbo
- Tổng doanh thu: 458,373 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 7,664 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế : 6,131 tỷ đồng
- Nộp ngân sách: 11,887 tỷ đồng
- Chi cổ tức: 8,0%
- Thu nhập bình quân: 9,0 triệu đồng/người/tháng.

4. **Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021 theo nội dung Tờ trình số 01/22/TT-ĐHĐCĐ** với 5.516.577 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 theo nội dung Tờ trình số 02/22/TT-ĐHĐCĐ với 5.516.577 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội, cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
1	Tổng lợi nhuận trước thuế	Đồng	12.789.535.607
2	Thuế thu nhập DN phải nộp	Đồng	2.581.116.507
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2021	Đồng	10.208.419.100
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối các năm trước	Đồng	0
5	Chia cổ tức năm 2021 bằng tiền (12%)	Đồng	7.200.000.000
6	Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi	Đồng	2.108.419.100
7	Trích lập quỹ đầu tư và phát triển	Đồng	900.000.000
8	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	Đồng	0

6. Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022 theo nội dung Tờ trình số 03/22/TT-ĐHĐCĐ với 5.516.577 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội, cụ thể:

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch
I-	Chỉ tiêu về tài chính		
1	Doanh thu	Tỷ đồng	458,373
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	7,664
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	6,131
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	11,887
5	Tỷ lệ trả cổ tức bằng tiền	%	8,0
II-	Chỉ tiêu về sản lượng		
1	Sản xuất, tiêu thụ các loại bao XM	Triệu cái	76,5
2	Sản xuất, tiêu thụ bao Jumbo, Sling	Cái	1.200.000,0
III-	Chỉ tiêu về Lao động – Tiền lương		
1	Tổng số lao động	Người	530,0
2	Tổng quỹ tiền lương	Tỷ đồng	58,314
3	Lương bình quân/người/tháng	Đồng	9.000.000
4	Chỉ tiêu tăng năng suất lao động	%	≥ 7%

7. Căn cứ Tờ trình số 04/22/TT-ĐHĐCĐ về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2022, Đại hội thống nhất lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán An Việt là đơn vị kiểm toán năm 2022 với 5.516.577 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;
8. Thông qua mức thù lao HĐQT, BKS thực hiện năm 2021 và Kế hoạch thù lao 2022 theo nội dung Tờ trình số 05/22/TT-ĐHĐCĐ với 5.516.577 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội, cụ thể như sau:

STT	Chức danh	Số lượng	Mức thù lao (đồng/người/tháng)
I	Hội đồng quản trị	5	
1	Chủ tịch HĐQT	1	6.000.000
2	Thành viên HĐQT – Giám đốc	1	5.000.000
3	Thành viên HĐQT	3	4.000.000
II	Ban kiểm soát	3	
1	Trưởng BKS	1	4.000.000
2	Thành viên ban kiểm soát	2	3.000.000
III	Thư ký Công ty	1	2.000.000

9. Thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2021 - 2026 theo nội dung Tờ trình số 06/22/TT-ĐHĐCĐ với 5.516.577 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;
10. Thống nhất bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2021-2026 với kết quả như sau: Ông Trần Duy Đức được bầu làm Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn với 5.516.577 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.

Danh sách Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021 – 2026 gồm:

- Bà Nguyễn Thị Thanh Hằng
- Ông Trần Đức Thiện
- Ông Trần Duy Đức

Ngay sau khi có kết quả bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát, BKS đã họp và bầu chức danh Trưởng Ban Kiểm soát, Ông Trần Đức Thiện được bầu làm Trưởng Ban kiểm soát Công ty cổ phần Vicem bao bì Bút Sơn với số phiếu bầu là 3/3 đạt tỷ lệ 100%,

11. Đại hội thống nhất giao cho HĐQT thực hiện việc lập Dự án đầu tư sản xuất sản phẩm từ nhựa PP, PE theo thẩm quyền để xin với địa phương khu đất dưới 10 ha với 5.516.577 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.



- Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 kết thúc vào hồi 11 giờ 30 phút cùng ngày.
- Các nội dung trong phiên họp được lập thành Biên bản và được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua. Biên bản gồm 07 trang, được lập thành 03 bản, lưu Hồ sơ văn kiện Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 tại Văn phòng Công ty 01 bản, lưu VT 01 bản, lưu Ban Thư ký 01 bản.
- Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 sẽ được lập thành văn bản và thông báo đến toàn thể Cổ đông theo đúng quy định của Pháp luật.

ĐOÀN CHỦ TỊCH



Dương Minh Tuấn



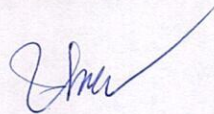
Trần Ngọc Hưng



Chủ Tọa

Hoàng Trung Chiến

BAN THƯ KÝ



Lê Thị Hiền



NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn;

- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 của Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn ngày 26/04/2022.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021 với **5.516.577** cổ phần tán thành, tương đương **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

Điều 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của BKS năm 2021 với **5.516.577** cổ phần tán thành, tương đương **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

Điều 3. Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2021 và Kế hoạch SXKD năm 2022 với **5.516.577** cổ phần tán thành, tương đương **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021 theo nội dung Tờ trình số 01/22/TT-ĐHĐCĐ với **5.516.577** cổ phần tán thành, tương đương **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

Điều 5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 theo nội dung Tờ trình số 02/22/TT-ĐHĐCĐ với **5.516.577** cổ phần tán thành, tương đương **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
1	Tổng lợi nhuận trước thuế	Đồng	12.789.535.607
2	Thuế thu nhập DN phải nộp	Đồng	2.581.116.507
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2021	Đồng	10.208.419.100
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối các năm trước	Đồng	0
5	Chia cổ tức năm 2021 bằng tiền (12%)	Đồng	7.200.000.000
6	Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi	Đồng	2.108.419.100
7	Trích lập quỹ đầu tư và phát triển	Đồng	900.000.000
8	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	Đồng	0

Điều 6. Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022 theo nội dung Tờ trình số 03/22/TT-ĐHĐCĐ với **5.516.577** cổ phần tán thành, tương đương **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội, cụ thể:



STT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch
I-	Chỉ tiêu về tài chính		
1	Doanh thu	Tỷ đồng	458,37
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	7,66
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	6,13
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	11,89
5	Tỷ lệ trả cổ tức bằng tiền	%	8,0
II-	Chỉ tiêu về sản lượng		
1	Sản xuất, tiêu thụ các loại bao XM	Triệu cái	76,5
2	Sản xuất, tiêu thụ bao Jumbo, Sling	Cái	1.200.000,0
III-	Chỉ tiêu về Lao động – Tiền lương		
1	Tổng số lao động	Người	530,0
2	Tổng quỹ tiền lương	Tỷ đồng	58,31
3	Lương bình quân/người/tháng	Đồng	9.000.000
4	Chỉ tiêu tăng năng suất lao động	%	≥ 7%

Điều 7. Thống nhất lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán An Việt là đơn vị kiểm toán năm 2022 theo căn cứ Tờ trình số 04/22/TT-ĐHĐCĐ về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán với **5.516.577** cổ phần tán thành, tương đương **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

Điều 8. Thông qua mức thù lao HĐQT, BKS thực hiện năm 2021 và Kế hoạch thù lao 2022 theo nội dung Tờ trình số 05/22/TT-ĐHĐCĐ **5.516.577** cổ phần tán thành, tương đương **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội, cụ thể như sau;

8.1. Mức thù lao năm 2021:

- + Chủ tịch Hội đồng quản trị : 6,0 triệu đồng/tháng
- + Thành viên HĐQT kiêm GD: 5,0 triệu đồng/tháng
- + Thành viên HĐQT: 4,0 triệu đồng/tháng
- + Trưởng BKS: 4,0 triệu đồng/tháng
- + Thành viên BKS: 3,0 triệu đồng/tháng

Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách hưởng lương tương đương Trưởng đơn vị trực thuộc công ty với mức lương là: 15.800.000 đồng/tháng (tính đến ngày 30/09/2021)

8.2. Mức thù lao năm 2022:

- + Chủ tịch Hội đồng quản trị : 6,0 triệu đồng/tháng
- + Thành viên HĐQT kiêm GD: 5,0 triệu đồng/tháng
- + Thành viên HĐQT: 4,0 triệu đồng/tháng
- + Trưởng BKS: 4,0 triệu đồng/tháng
- + Thành viên BKS: 3,0 triệu đồng/tháng
- + Thư ký Công ty: 2,0 triệu đồng/tháng

Điều 9. Thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2021 - 2026 theo nội dung Tờ trình số 06/22/TT-ĐHĐCĐ với **5.516.577** cổ phần tán thành, tương đương **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

2/2

Điều 10. Thống nhất bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2021-2026 với kết quả như sau:

- Ông Trần Duy Đức được bầu làm Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn với **5.516.577** cổ phần tán thành, tương đương **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

- Danh sách Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021 – 2026 gồm:

+ Bà Nguyễn Thị Thanh Hằng

+ Ông Trần Đức Thiện

+ Ông Trần Duy Đức

- Ngay sau khi có kết quả bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát, BKS đã họp và bầu chức danh Trưởng Ban Kiểm soát, Ông Trần Đức Thiện được bầu làm Trưởng Ban kiểm soát Công ty cổ phần Vicem bao bì Bút Sơn với số phiếu bầu là 3/3 đạt tỷ lệ 100%,

Điều 11. Đại hội thống nhất giao cho HĐQT thực hiện việc lập Dự án đầu tư sản xuất sản phẩm từ nhựa PP, PE theo thẩm quyền đề xin với địa phương khu đất dưới 10 ha với **5.516.577** cổ phần tán thành, tương đương **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.

Điều 12. Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày 26/04/2022.

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc và toàn thể cổ đông Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI
CHỦ TỌA**



Hoàng Trung Chiến



Số: 01 /2022/TT-ĐHĐCĐ

Nam Định, ngày 26 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn;

- Căn cứ kết quả kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 thông qua nội dung Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán An Việt. Báo cáo tài chính năm 2021 đã được công bố thông tin theo quy định, đồng thời được đăng tải trên website của Công ty.

Báo cáo tài chính tóm tắt bao gồm:

1. Bảng cân đối kế toán;
2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh;
3. Các chỉ tiêu tài chính cơ bản.

(Có báo cáo tài chính tóm tắt năm 2021 kèm theo tờ trình)

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua!

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ 2022;

- Lưu: TK Cty. *[Handwritten signature]*

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Hoàng Trung Chiến

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Năm 2021

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

ĐVT: VNĐ

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A. Tài sản ngắn hạn (100=110+120+130+140+150)	100		281,042,800,361	242,041,832,838
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5	4,529,209,991	1,194,545,232
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120			
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130	6	222,331,837,375	189,399,113,496
IV. Hàng tồn kho	140	9	53,637,344,732	49,634,384,560
V. Tài sản ngắn hạn khác	150	10	544,408,263	1,813,789,550
B. Tài sản dài hạn (200=210+220+240+250+260)	200		113,522,226,992	143,655,623,448
I. Các khoản phải thu dài hạn	210			
II. Tài sản cố định	220	11,12	113,354,005,239	140,335,598,895
III. Bất động sản đầu tư	230			
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240	8	110,920,686	3,284,815,442
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250			
VI. Tài sản dài hạn khác	260	9	57,301,067	35,209,111
Tổng cộng tài sản (270=100+200)	270		394,565,027,353	385,697,456,286
A. Nợ phải trả (300=310+330)	300		284,028,643,923	279,132,469,496
I. Nợ ngắn hạn	310	13	281,128,643,923	261,036,571,118
II. Nợ dài hạn	330	13	2,900,000,000	18,095,898,378
B. Vốn chủ sở hữu (400=410+430)	400		110,536,383,430	106,564,986,790
I. Vốn chủ sở hữu	410	18	110,536,383,430	106,564,986,790
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		60,000,000,000	60,000,000,000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		6,822,153,091	6,822,153,091
3. Vốn khác của chủ sở hữu	414		28,692,249,838	28,692,249,838
4. Cổ phiếu quỹ	415			
5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416			
6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417			
7. Quỹ đầu tư phát triển	418		3,135,561,401	2,633,155,521
8. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419			
9. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		1,678,000,000	1,678,000,000
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		10,208,419,100	6,739,428,340
11. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422			
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430			
1. Nguồn kinh phí	432			
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	433			
Tổng cộng nguồn vốn (440=300+400)	440		394,565,027,353	385,697,456,286

Nam Định, ngày 09 tháng 03 năm 2022

Người lập biểu

Trần Thị Liên

Kế toán trưởng

Dương Minh Tuấn



Trần Ngọc Hưng

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Năm 2021

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

Chỉ tiêu	Mã số	TM	Năm 2021	Năm 2020
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	19	523,353,809,694	490,536,372,885
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		0	282,390,909
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10		523,353,809,694	490,253,981,976
4. Giá vốn hàng bán	11	20	480,529,953,719	434,652,263,669
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20		42,823,855,975	55,601,718,307
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	21	166,292,505	17,376,235
7. Chi phí tài chính	22	22	12,543,634,377	14,607,735,128
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		12,543,192,777	14,561,784,472
8. Chi phí bán hàng	24	23	7,099,466,240	7,786,315,745
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	23	10,713,229,216	25,012,320,436
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD {30=20+(21-22)-(24+25)}	30		12,633,818,647	8,212,723,233
11. Thu nhập khác	31	24	294,065,178	461,402,948
12. Chi phí khác	32	25	138,348,218	75,684,375
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40		155,716,960	385,718,573
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		12,789,535,607	8,598,441,806
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	26	2,581,116,507	1,859,013,466
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		0	0
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp(60=50-51-52)	60		10,208,419,100	6,739,428,340
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	đồng	1,701	784

Nam Định, ngày 09 tháng 03 năm 2022

Người lập biểu

Trần Thị Liên

Kế toán trưởng

Dương Minh Tuấn

Giám đốc

Trần Ngọc Hưng

CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

(Chi áp dụng đối với báo cáo năm)

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021	Năm 2020
1	Cơ cấu tài sản			
	- Tài sản dài hạn / Tổng số tài sản	%	28.77	37.25
	- Tài sản ngắn hạn / Tổng số tài sản	%	71.23	62.75
2	Cơ cấu nguồn vốn			
	- Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn	%	71.99	72.37
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/ tổng nguồn vốn	%	28.01	27.63
3	Khả năng thanh toán			
	- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0.02	0.00
	- Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	1.39	1.38
4	Tỷ suất lợi nhuận			
	- Tỷ suất LN sau thuế / Tổng tài sản	%	2.59	1.75
	- Tỷ suất LN sau thuế / Doanh thu thuần	%	1.95	1.37
	- Tỷ suất LN sau thuế / Nguồn vốn chủ sở hữu	%	9.24	6.32

Một số nhận xét, đánh giá các chỉ tiêu chính:

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2021 là năm có sự đột biến của thị trường xuất khẩu xi măng, Công ty đã thúc đẩy quá trình bán hàng tìm kiếm mở rộng thị trường đặc biệt là thị trường vỏ bao Jumbo, sling làm cho sản lượng bán vỏ bao Jumbo Sling đạt 168,64% kế hoạch đã được thông qua Đại hội cổ đông năm 2021. Kết quả đạt được thể hiện qua các chỉ tiêu tài chính sau:

- Sản lượng TT các loại vỏ bao	106.37 %
- Sản lượng TT bao Jumbo, Sling	168.64 %
- Doanh thu:	117.16 %
- Lợi nhuận:	148.74 %

2 Lợi nhuận sau thuế:

Trong năm qua chỉ tiêu doanh thu đạt 117.16% so với kế hoạch là do ảnh hưởng của kết cấu thị trường tiêu thụ vỏ bao đồng thời công ty đã tăng cường công tác quản lý, giảm thiểu phế phẩm trong sản xuất, rà soát tiết kiệm tối đa các chi phí ... Vì vậy, lợi nhuận sau thuế đạt : 10.208 triệu đồng, tương ứng đạt 172.46% so với kế hoạch.

Nam Định, ngày 09 tháng 03 năm 2022

Người lập biểu

Trần Thị Liên

Kế toán trưởng

Dương Minh Tuấn

Giám đốc

Trần Ngọc Hưng

Số: 02 /22/TT-ĐHĐCĐ

Nam Định, ngày 26 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn;
Căn cứ báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn đã được kiểm toán;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
1	Tổng lợi nhuận trước thuế	Đồng	12.789.535.607
2	Thuế thu nhập DN phải nộp	Đồng	2.581.116.507
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2021	Đồng	10.208.419.100
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối các năm trước	Đồng	0
5	Chia cổ tức năm 2021 bằng tiền (12%)	Đồng	7.200.000.000
6	Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi	Đồng	2.108.419.100
7	Trích lập quỹ đầu tư và phát triển	Đồng	900.000.000
8	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	Đồng	0

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ 2022;

- Lưu: TK Cty. *hr*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



CÔNG TY
CỔ PHẦN
VICEM BAO BÌ
BÚT SƠN

Hoàng Trung Chiến

PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN

Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 v/v đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp
Căn cứ Thông tư số 219/2015/TT-BTC ngày 31/12/2018 hướng dẫn một số nội dung của Nghị
định 91/2015/NĐ-CP.

Phương pháp phân phối lợi nhuận năm 2021 cụ thể như sau:

DVT: VNĐ

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021
1	Tổng lợi nhuận trước thuế	7,398,612,692	12,789,535,607
2	Thuế TNDN phải nộp	1,479,722,538	2,581,116,507
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2021	5,918,890,154	10,208,419,100
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối các năm trước		
5	Lợi nhuận được phân phối (3+4)	5,918,890,154	10,208,419,100
6	Trả cổ tức năm 2021 tỷ lệ 12%	4,200,000,000	7,200,000,000
7	Dự kiến trích các quỹ năm 2021	1,718,890,154	3,008,419,100
	+ Quỹ đầu tư phát triển	502,405,880	900,000,000
	+ Quỹ khen thưởng, phúc lợi	2,037,022,460	2,108,419,100
	Cộng cổ tức và các quỹ (6+7)		10,208,419,100

Nam Định, ngày 09 tháng 03 năm 2022

Người lập biểu

Trần Thị Liên

Kế toán trưởng

Dương Minh Tuấn



Giám đốc

Trần Ngọc Hưng

Số: 03 /22/TT-ĐHĐCĐ

Nam Định, ngày 26 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v thông qua chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2022

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn;
Căn cứ báo cáo kết quả SXKD năm 2021 – Kế hoạch SXKD năm 2022 của Giám đốc Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn đã trình bày tại Đại hội;
Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2022 như sau:

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch
I-	Chỉ tiêu về tài chính		
1	Doanh thu	Tỷ đồng	458,373
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	7,664
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	6,131
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	11,887
5	Tỷ lệ trả cổ tức bằng tiền	%	8,0
II-	Chỉ tiêu về sản lượng		
1	Sản xuất, tiêu thụ các loại bao XM	Triệu cái	76,5
2	Sản xuất, tiêu thụ bao Jumbo, Sling	Cái	1.200.000,0
III-	Chỉ tiêu về Lao động – Tiền lương		
1	Tổng số lao động	Người	530,0
2	Tổng quỹ tiền lương	Tỷ đồng	58,314
3	Lương bình quân/người/tháng	Đồng	9.000.000
4	Chỉ tiêu tăng năng suất lao động	%	≥ 7%

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.
Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- ĐHCĐ 2022;
- Lưu: TK Cty.



Hoàng Trung Chiến

Số: 04/22/TT-ĐHĐCĐ

Nam Định, ngày 26 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2022

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn;

Căn cứ yêu cầu công tác tổ chức hoạt động và quản lý của Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn.

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn kính trình Đại hội việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty như sau:

I- Tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập

- Là đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín và được chấp thuận kiểm toán cho các Công ty niêm yết theo quy định của pháp luật về chứng khoán;
- Là đơn vị kiểm toán có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, đề cao đạo đức nghề nghiệp, có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm nhằm đảm bảo chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính;
- Chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu.

II- Đề xuất

Để chuẩn bị cho việc kiểm toán tài chính năm 2022, Ban kiểm soát Công ty kính trình Đại hội phê duyệt danh sách các Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty như sau:

1. Công ty TNHH kiểm toán An Việt

2. Công ty TNHH kiểm toán Ernst & Young Việt Nam

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông lựa chọn một trong các công ty kiểm toán trên thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty.

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét và thông qua!

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ 2022;
- Lưu: TK Cty. *Th*

T/M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Nguyễn Thị Thanh Hằng

Số: 05 /22/TT-ĐHĐCĐ

Nam Định, ngày 26 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v thông qua mức thù lao HĐQT, BKS thực hiện năm 2021
và kế hoạch thù lao 2022

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn;

- Căn cứ Kết quả SXKD năm 2021 và Kế hoạch kinh doanh năm 2022 của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua mức thù lao thực hiện năm 2021 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Kế hoạch thù lao năm 2022 như sau:

1. Mức thù lao năm 2021:

- + Chủ tịch Hội đồng quản trị : 6,0 triệu đồng/tháng
- + Thành viên HĐQT kiêm GD: 5,0 triệu đồng/tháng
- + Thành viên HĐQT: 4,0 triệu đồng/tháng
- + Trưởng Ban kiểm soát: 4,0 triệu đồng/tháng (tính từ 01/10/2021)
- + Thành viên BKS: 3,0 triệu đồng/tháng

Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách hưởng lương tương đương Trưởng đơn vị trực thuộc công ty với mức lương là: 15.800.000 đồng/tháng (tính đến 30/09/2021)

2. Kế hoạch thù lao năm 2022:

Căn cứ vào kế hoạch năm 2022, HĐQT Công ty kính trình ĐHĐCĐ phê duyệt mức chi trả thù lao cho HĐQT, BKS, Thư ký Công ty, cụ thể như sau:

STT	Chức danh	Số lượng	Mức thù lao (đồng/người/tháng)
I	Hội đồng quản trị	5	
1	Chủ tịch HĐQT	1	6.000.000
2	Thành viên HĐQT – Giám đốc	1	5.000.000
3	Thành viên HĐQT	3	4.000.000
II	Ban kiểm soát	3	
1	Trưởng BKS	1	4.000.000
2	Thành viên ban kiểm soát	2	3.000.000
III	Thư ký Công ty	1	2.000.000

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ 2022;

- Lưu: TK Cty. *th*

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Hoàng Trung Chiến

Số: 06 /22/TT-ĐHĐCĐ

Nam Định, ngày 26 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026

Căn cứ:

Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Điều lệ của Công ty cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn;

Đơn xin từ nhiệm của thành viên Ban Kiểm soát;

Ngày 28/03/2022, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vicem bao bì Bút Sơn đã nhận được Đơn từ nhiệm của bà Trần Thị Nền – Thành viên BKS

Theo đó, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên Ban Kiểm soát đối với bà Trần Thị Nền - Chức vụ: Thành viên BKS

Theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn, số lượng thành viên BKS là 03 thành viên. Như vậy số lượng thành viên BKS nhiệm kỳ 2021-2026 của Công ty sẽ bị khuyết 01 thành viên.

Hội đồng quản trị kính trình ĐHCĐ về việc bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026 của Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn là 01 thành viên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ 2022;
- Lưu: TK Cty.

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Hoàng Trung Chiến

Nam Định, ngày 26 tháng 04 năm 2022

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Kính thưa các vị Đại biểu, các Cổ đông Công ty

Thưa toàn thể Đại hội.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Vicem bao bì Bút Sơn.

Hôm nay Công ty cổ phần Vicem bao bì Bút Sơn long trọng tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 để tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh và đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban lãnh đạo công ty trong năm 2021, đồng thời cũng đề ra chỉ tiêu kế hoạch cho năm 2022.

PHẦN I HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021

I/ Đặc điểm tình hình :

1. Thuận lợi :

Năm 2021 là năm thứ tư đi vào hoạt động ổn định sau khi đầu tư các dự án mở rộng sản xuất, đổi mới công nghệ với kết quả về sản lượng, cũng như chỉ tiêu tài chính hầu hết đều đạt và vượt kế hoạch.

2. Khó khăn :

- Dịch bệnh Covid diễn ra kéo dài với diễn biến ngày càng phức tạp, ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống kinh tế và xã hội.

- Năm 2021 thị trường tiêu thụ của nhóm khách hàng trong Vicem tiếp tục giảm mạnh.

- Giá cả vật tư đầu vào năm 2021 nhìn chung tăng so với năm 2020.

- Mặt khác khách hàng nợ đọng kéo dài, chiếm dụng vốn nhiều, dẫn đến thiếu hụt nguồn vốn SXKD, trong khi hạn mức vay vốn lưu động ngân hàng có hạn.

II/ Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021:

Hội đồng quản trị công ty đã hợp tác chặt chẽ với Ban điều hành nên đã triển khai thực hiện có hiệu quả công tác SXKD năm 2021:

1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh:

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH (%)
1	Tiêu thụ các loại bao XM	Triệu cái	76,5	81,4	106,4
2	Tiêu thụ bao Jumbo, Sling	Nghìn cái	1.000,0	1.686,4	168,6
3	Doanh thu tiêu thụ	Tỷ đồng	445,5	523,3	117,4
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	10,685	18,243	170,7
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	7,399	12,789	172,8
6	Lương bình quân/người/tháng	Triệu đồng	9,0	10,4	115,6

2. Về công tác đầu tư và sửa chữa TSCĐ thuộc thẩm quyền HĐQT phê duyệt:

STT	Tên máy móc thiết bị	Số lượng	Giá trị (triệu đồng)
1	Xe bán tải Nisshan Navara phục vụ công tác thị trường	01 cái	693,0
2	Máy dán đá	01 máy	15.062,0
	Tổng cộng		15.755,0

3. Về công tác quản lý và một số mặt công tác khác

Với quyền hạn, nghĩa vụ được giao theo quy định của pháp luật và điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty; Căn cứ nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên và tình hình thực tế của Công ty; Năm 2021 Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp bàn những vấn đề quan trọng để tập trung chỉ đạo, ra các nghị quyết, quyết định kịp thời phục vụ công tác tổ chức, sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng và các mặt công tác khác.

Năm 2021 HĐQT đã ban hành các Nghị quyết và Quyết định sau:

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
	Nghị quyết		
1	01/21/NQ-HĐQT	05/01/2021	1. Thông qua kết quả SXKD quý IV năm 2020 2. Thông qua kết quả SXKD năm 2020

			<ul style="list-style-type: none"> 3. Giao kế hoạch quý I/2021 4. Phê duyệt kế hoạch năm 2021 5. Phê duyệt định mức vật tư nguyên liệu năm 2021 6. Nhất trí điều chỉnh quy chế tiền lương 7. Phê duyệt kế hoạch lao động và giao quỹ tiền lương năm 2021 8. Phê duyệt chủ trương đầu tư máy dán đáy 9. Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội cổ đông năm 2021
2	02/21/NQ-HĐQT	15/03/2021	1. Phê duyệt quỹ tiền lương thực hiện năm 2020
3	03/21/NQ-HĐQT	06/04/2021	<ul style="list-style-type: none"> 1. Nhất trí với kết quả Quý I năm 2021 2. Giao kế hoạch Quý II/2021 3. Phê duyệt phương án đầu tư máy dán đáy 4. Thống nhất thời gian tổ chức Đại hội cổ đông năm 2021
4	04/21/NQ-HĐQT	06/05/2021	1. Thông qua gia hạn thời gian tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2021
5	05/21/NQ-HĐQT	02/06/2021	1. Điều chỉnh giá trị gói thầu (28/21 cung cấp 01 máy sản xuất bao dán đáy)
6	07/21/NQ-HĐQT	24/06/2021	1. Thống nhất bổ nhiệm các chức danh Giám đốc, Phó giám đốc và Thư ký công ty
7	08/21/NQ-HĐQT	21/07/2021	<ul style="list-style-type: none"> 1. Thống nhất ban hành Chương trình hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026 và phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026 2. Nhất trí với kết quả Quý II/2021 3. Nhất trí kết quả 6 tháng đầu năm 2021 4. Giao kế hoạch Quý III/2021 5. Phê duyệt phương án mua xe bán tải phục vụ công tác thị trường 6. Nhất trí giới thiệu nhân sự đối với vị trí Phó Giám đốc sản xuất 7. Nhất trí giao cho Ban điều hành rà soát, điều chỉnh bổ sung các quy chế nội bộ cho nhiệm kỳ mới 8. Thông qua mức lương của Chủ tịch của HĐQT 9. Giao cho Ban giám đốc điều chỉnh mức lương cho Thư ký công ty phù hợp với công việc được giao
8	09/21/NQ-HĐQT	30/09/2021	<ul style="list-style-type: none"> 1. Nhất trí kết quả Quý III/2021 2. Nhất trí kết quả 9 tháng đầu năm 2021 3. Gia kế hoạch Quý IV/2021 4. Thông qua dự kiến các chỉ tiêu chính xây dựng kế hoạch SXKD năm 2022 5. Thống nhất thời gian chi trả cổ tức năm 2020 6. Phê duyệt bổ nhiệm chức danh Phó Giám đốc sản xuất 7. Phê duyệt phương án mua xe phục vụ cho HĐQT, dự kiến thực hiện vào 2022. 8. Giao cho Ban điều hành rà soát và xây dựng lại định mức, quy chế áp dụng từ 01/2022. 9. Thống nhất thôi trả mức lương cho Trưởng ban kiểm soát chuyên trách và áp dụng chi trả mức thù lao Trưởng ban kiểm soát là 4.000.000 đ/tháng kể từ 01/10/2021.
9	10/21/NQ-HĐQT	28/12/2021	<ul style="list-style-type: none"> 1. Nhất trí kết quả quý IV/2021 2. Nhất trí kết quả cả năm 2021 3. Giao kế hoạch Quý I/2022

			4. Phê duyệt kế hoạch năm 2022 5. Phê duyệt định mức vật tư nguyên liệu năm 2022 6. Phê duyệt Kế hoạch lao động và giao Quỹ tiền lương năm 2022 7. Phê duyệt ban hành Quy chế tiền lương 8. Phê duyệt, ban hành Quy chế Khen thưởng, Kỷ luật và Trách nhiệm vật chất 9. Phê duyệt, ban hành Quy chế quản lý tài chính 10. Phê duyệt, ban hành Quy chế công bố thông tin 11. Phê duyệt, ban hành Quy chế Quản lý mua sắm hàng hóa, dịch vụ 12. Thống nhất thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội cổ đông năm 2022 13. Thông qua các nội dung khác thuộc thẩm quyền của HĐQT
Quyết định			
1	01/21/QĐ-HĐQT	05/01/2021	Phê duyệt kế hoạch năm 2021
2	02/21/QĐ-HĐQT	05/01/2021	Giao Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2021
3	03/21/QĐ-HĐQT	05/01/2021	Điều chỉnh quy chế tiền lương
4	04/21/QĐ-HĐQT	05/01/2021	Ban hành định mức vật tư, nguyên liệu năm 2021
5	05/21/QĐ-HĐQT	06/04/2021	Phê duyệt phương án mua thiết bị phục vụ sản xuất
6	06/21/QĐ-HĐQT	15/03/2021	Phê duyệt Quỹ tiền lương thực hiện năm 2020
7	07/21/QĐ-HĐQT	02/06/2021	Điều chỉnh giá trị gói thầu 28/21 cung cấp 01 máy sản xuất bao dán đáy
8	08/21/QĐ-HĐQT	24/06/2021	Bổ nhiệm Giám đốc điều hành Công ty
9	09/21/QĐ-HĐQT	24/06/2021	Bổ nhiệm Phó Giám đốc điều hành Công ty
10	10/21/QĐ-HĐQT	24/06/2021	Bổ nhiệm Người phụ trách quản trị kiêm Thư ký Công ty
11	13/21/QĐ-HĐQT	01/10/2021	Bổ nhiệm chức danh Phó Giám đốc sản xuất
12	16/21/QĐ-HĐQT	28/12/2021	Phê duyệt kế hoạch năm 2022
13	17/21/QĐ-HĐQT	28/12/2021	Ban hành định mức vật tư nguyên liệu năm 2022
14	18/21/QĐ-HĐQT	28/12/2021	Giao Quỹ tiền lương năm 2022
15	19/21/QĐ-HĐQT	28/12/2021	Ban hành Quy chế quản lý mua sắm, hàng hóa và dịch vụ
16	20/21/QĐ-HĐQT	28/12/2021	Ban hành Quy chế công bố thông tin
17	21/21/QĐ-HĐQT	28/12/2021	Ban hành Quy chế quản lý tài chính
18	22/21/QĐ-HĐQT	28/12/2021	Ban hành Quy chế Khen thưởng, Kỷ luật – Trách nhiệm vật chất
19	23/21/QĐ-HĐQT	28/12/2021	Ban hành Quy chế tiền lương

Trong thời gian qua Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ, thực hiện đúng quy định của pháp luật trong việc quản trị Công ty; Bảo toàn tốt nguồn vốn của các cổ đông, duy trì và trả cổ tức hàng năm đầy đủ, đúng hạn được thể hiện thông qua các số liệu như sau:

* Tại thời điểm 31/12/2021:

- Vốn chủ sở hữu :	110,5 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế :	12,789 tỷ đồng;
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối:	10,208 tỷ đồng
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu:	1.701 đồng/cổ phiếu
- Tỷ suất LN/vốn CSH (ROE):	9,24%
- Tỷ suất LN/tổng TS (ROA):	2,59%

* Việc chi trả cổ tức hàng năm:

- Hàng năm chi trả cổ tức cho các cổ đông của Công ty đầy đủ, kịp thời đúng quy định của pháp luật. Trả cổ tức năm 2020 đã được thực hiện chi trả vào ngày 12/11/2021 với tỷ lệ 7% mà Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 đã thông qua ngày 24/06/2021.

* Thù lao của Hội đồng quản trị :

- Căn cứ Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2021, Công ty đã thực hiện mức trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021 như sau :

+ Chủ tịch Hội đồng quản trị :	6,0 triệu đồng/tháng
+ Thành viên HĐQT kiêm GD:	5,0 triệu đồng/tháng
+ Thành viên HĐQT:	4,0 triệu đồng/tháng
+ Trưởng Ban Kiểm soát:	4,0 triệu đồng/tháng (kể từ 01/10/2021)
+ Thành viên BKS:	3,0 triệu đồng/tháng

Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách hưởng lương tương đương Trưởng đơn vị trực thuộc công ty với mức là: 15.800.000 đồng/tháng (tính đến 30/09/2021)

4. Kết quả kiểm tra, giám sát của HĐQT đối với Giám đốc điều hành:

- HĐQT thực hiện quyền giám sát đối với Giám đốc điều hành thông qua việc thực hiện chế độ báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ tại các cuộc họp thường kỳ hoặc báo cáo bất thường khi có yêu cầu.

- Căn cứ nhiệm vụ quyền hạn của Giám đốc được quy định trong điều lệ công ty và kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2021, Hội đồng quản trị đã kiểm tra, giám sát đối với các nội dung sau:

+ Các chỉ tiêu do Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 thông qua và kế hoạch SXKD hàng quý do Hội đồng quản trị giao đều hoàn thành và vượt mức kế hoạch;

+ Việc quản lý, điều hành Công ty hoạt động đúng các quy định của Pháp luật, bảo toàn và phát triển có hiệu quả nguồn vốn của các cổ đông;

+ Thực hiện chế độ công bố thông tin khách quan, chính xác trung thực và kịp thời đến các Cổ đông theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin đối với Công ty niêm yết;

+ Ổn định việc làm, đời sống, thu nhập cho người lao động, đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho các Cổ đông;

+ Thực hiện đầy đủ nộp ngân sách nhà nước theo quy định hiện hành;

+ Trích lập các quỹ Phúc lợi, Khen thưởng, Đầu tư phát triển và tổ chức thực hiện, sử dụng các quỹ này đúng mục đích, đúng quy định;

+ Tham gia công tác từ thiện, nhân đạo theo các phong trào của Tổng công ty cũng như ở địa phương.

III/ Những tồn tại:

Trong quá trình hoạt động, Hội đồng quản trị nhận thấy còn tồn tại một số hạn chế, cụ thể là:

- Công tác thu hồi công nợ của các khách hàng còn gặp nhiều khó khăn, số dư nợ của một số khách hàng (như Xi măng Bút Sơn) lớn, thời gian quá hạn kéo dài.

- Thị trường tiêu thụ tại các khách hàng trong Vicem tiếp tục giảm mạnh, giảm 46% so với năm 2020, chỉ chiếm 22,3% tổng doanh thu tiêu thụ năm 2021.

IV/ Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ 2021:

Trong việc thực hiện chức trách nhiệm vụ đối với Hội đồng quản trị, các thành viên trong HĐQT đã luôn chỉ đạo, giám sát, kiểm tra, đánh giá những việc đã làm được và chưa làm được, quản lý các mặt hoạt động theo đúng thẩm quyền mà Luật và Điều lệ Công ty quy định, luôn bám sát Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên, bám sát thực tế để tập trung chỉ đạo sản xuất kinh doanh.

Năm 2021 là một năm có nhiều biến động của thị trường cũng như bị tác động của dịch bệnh kéo dài. Tuy nhiên tất cả các mặt hoạt động về quản trị, điều hành, SXKD đều vượt kế hoạch và không có sự cố lớn xảy ra, trong khi các doanh nghiệp khác còn gặp rất nhiều khó khăn hiệu quả SXKD còn thấp, không đạt kế hoạch đề ra. Đặc biệt, lợi nhuận năm 2021 đạt 10,208 tỷ đồng, đạt 172,9% so với chỉ tiêu kế hoạch, đạt mức cao nhất trong lịch sử 25 năm kể từ ngày thành lập Công ty. Đây là kết quả, thành công ấn tượng của công ty trong năm qua và cũng đánh giá là năm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đối với HĐQT và Ban điều hành công ty trong nhiệm kỳ 2021 – 2026.

PHẦN II

MỤC TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2022

Phát huy những kết quả đạt được, khắc phục những tồn tại, Hội đồng quản trị công ty tập trung chỉ đạo để thực hiện một số mục tiêu và nhiệm vụ cơ bản năm 2022 như sau:

1. Về công tác sản xuất kinh doanh:

- | | |
|--------------------------|------------------------------------|
| - Sản xuất, tiêu thụ: | 76,5 triệu vỏ bao xi măng các loại |
| - Sản xuất, tiêu thụ: | 1.200.000 vỏ bao Sling, Jumbo |
| - Tổng doanh thu: | 458,373 tỷ đồng |
| - Lợi nhuận trước thuế : | 7,664 tỷ đồng |
| - Lợi nhuận sau thuế : | 6,131 tỷ đồng |
| - Nộp ngân sách: | 11,887 tỷ đồng |
| - Chi cổ tức: | 8,0% |
| - Thu nhập bình quân: | 9,0 triệu đồng/người/tháng. |

2. Một số mặt công tác khác

- Chỉ đạo Ban Giám đốc điều hành tiếp tục duy trì mối quan hệ hợp tác có hiệu quả đối với các khách hàng truyền thống trong Vicem kể cả sau khi Vicem thoái hết vốn tại công ty; Tiếp tục khai thác các thị trường ngoài Vicem đối với các sản phẩm bao dán đáy, bao Sling, Jumbo để phát huy tối đa công suất của thiết bị;

- Tăng cường các giải pháp về quản lý, về kỹ thuật và công nghệ để ổn định và nâng cao chất lượng sản phẩm để có sức cạnh tranh cao trên thị trường;

- Tìm các giải pháp tối ưu trong công tác thu hồi công nợ và khai thác các nguồn tài chính để đảm bảo vốn lưu động phục vụ cho sản xuất kinh doanh;

- Tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp theo xu hướng chuyên nghiệp, công khai, minh bạch và đúng quy định của pháp luật.

- Lập phương án đầu tư mở rộng sản xuất dây chuyền sản xuất bao Jumbo, Sling để xin với địa phương khoảng 10 ha đất xây dựng nhà xưởng mới.

- Thông qua chủ trương thuê Giám đốc điều hành vào thời điểm thích hợp.

- Sắp xếp lại mô hình tổ chức của Công ty cho phù hợp với yêu cầu thực tế

Trên đây là báo cáo tổng kết hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021, chỉ tiêu kế hoạch năm 2022. Hội đồng quản trị Công ty tiếp tục bám sát chức năng,



quyền hạn, phát huy những kết quả đã đạt được, tập trung sức mạnh trí tuệ và tinh thần đoàn kết để làm tốt hơn nữa công tác quản lý Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua. *HTC*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Hoàng Trung Chiến

Nam Định, ngày 26 tháng 04 năm 2022

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ:

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
 - Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Vicem bao bì Bút Sơn;
- Ban kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động trong năm 2021 của Công ty Cổ phần Vicem bao bì Bút Sơn như sau:

I- HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Ngày 24/6/2021, Công ty họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021. Đại hội đã miễn nhiệm Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2021 và bầu ra 03 thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026 gồm:

1. Bà Nguyễn Thị Thanh Hằng – Trưởng ban kiểm soát
2. Ông Trần Đức Thiện – Thành viên Ban kiểm soát
3. Bà Trần Thị Nền – Thành viên Ban kiểm soát

Ban Kiểm Soát đã xây dựng Quy chế hoạt động và chương trình hoạt động của năm 2021. Cụ thể các hoạt động:

1. Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị. Kiểm tra và giám sát việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.
2. Giám sát, kiểm tra thực hiện kế hoạch SXKD năm 2021.
3. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
4. Kiểm tra và giám sát các thủ tục mua sắm vật tư nguyên liệu.
5. Kiểm tra và giám sát việc thực hiện việc tiêu hao định mức vật tư.
6. Kiểm tra và giám sát các thủ tục đầu tư, sửa chữa lớn các tài sản cố định.

II- HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT, BAN HÀNH CÁC NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CỦA HĐQT.

- Ngày 24/6/2021, Công ty họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021. Đại hội đã miễn nhiệm Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016-2021, bầu Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2026 gồm:

1. Ông Hoàng Trung Chiến – Chủ tịch HĐQT
2. Ông Nguyễn Văn Chảng - Thành viên HĐQT
3. Ông Trần Ngọc Hưng - Thành viên HĐQT
4. Ông Dương Tuấn Linh – Thành viên HĐQT
5. Ông Dương Minh Tuấn – Thành viên HĐQT

- Thành viên Ban giám đốc nhiệm kỳ 2021-2026 gồm:

1. Ông Trần Ngọc Hưng – Giám đốc Công ty bổ nhiệm theo Quyết định số 08/21/QĐ-HĐQT ngày 24/6/2021.
2. Ông Dương Minh Tuấn – Phó giám đốc Công ty bổ nhiệm theo Quyết định số 09/21/QĐ-HĐQT ngày 24/6/2021.
3. Ông Dương Tuấn Linh – Phó giám đốc Công ty bổ nhiệm theo Quyết định số 13/21/QĐ-HĐQT ngày 01/10/2021.

- HĐQT đã tổ chức các phiên họp định kỳ hàng quý, đưa ra các nghị quyết, quyết định kịp thời để định hướng, chỉ đạo sản xuất kinh doanh. Thực hiện đầy đủ trách nhiệm

quản lý của mình, thực hiện theo Điều lệ của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các quy định của pháp luật.

- Các nghị quyết của HĐQT đã được ban hành đúng thẩm quyền của HĐQT, nội dung của các nghị quyết này đều tuân thủ và phù hợp với các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, mục tiêu chiến lược phát triển của Công ty, tuân thủ đúng theo Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty, và các quy định khác của pháp luật.

III- THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH

1. Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh:

Kết quả sản xuất kinh doanh thể hiện qua các chỉ tiêu chủ yếu sau đây:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	So sánh TH/KH (%)
1	Sản lượng sản xuất				
	- Vỏ bao xi măng	Cái	76.500.000	80.910.287	105,76
	- Vỏ bao Jumbo + Sling	Cái	1.000.000	1.646.733	164,67
2	Sản lượng tiêu thụ				
	- Vỏ bao xi măng	Cái	76.500.000	81.374.020	106,37
	- Vỏ bao Jumbo + Sling	Tấn	1.000.000	1.686.442	168,64
3	Doanh thu	Tr.đ	446.707	523.354	117,16
	- Doanh thu vỏ bao xi măng	Tr.đ	344.135	353.205	102,64
	- Doanh thu vỏ bao Jumbo + Sling	Tr.đ	101.372	162.782	160,59
	- Doanh thu khác	Tr.đ	1.200	7.366	613,83
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	7.399	12.789	172,85
5	Nộp ngân sách nhà nước	Tr.đ	10.685	18.243	170,7

- Cùng với HĐQT, Ban giám đốc công ty có những chỉ đạo sát sao và quyết liệt, đảm bảo duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh, điều hành quản lý và phát huy các nguồn lực về vốn, tài sản và lao động của Công ty. Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước, các chế độ chính sách cho người lao động, bảo toàn và phát triển vốn của Nhà nước và các cổ đông.

- Ban giám đốc đã có những giải pháp xử lý, kịp thời, chấn chỉnh và nâng cao công tác quản lý, nâng cao hiệu quả SXKD và có nhiều giải pháp cả về thị trường, kỹ thuật, tiết kiệm chi phí, chống lãng phí, hợp lý hóa sản xuất... để đạt được hiệu quả cao nhất.

- Ban giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý của Công ty đã có mối quan hệ phối hợp chặt chẽ trong công tác điều hành, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Ổn định việc làm, thu nhập cho người lao động, đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho các cổ đông.

2. Về công tác tài chính kế toán:

- Công ty lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán An Việt là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính theo đúng nội dung của Đại hội cổ đông năm 2021.

- Công ty đã tuân thủ đầy đủ yêu cầu về chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp hiện hành, thực hiện hạch toán, kế toán và lập các báo cáo tài chính theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính.

- Công ty đã thực hiện việc công bố thông tin theo đúng hướng dẫn tại Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 đối với công ty niêm yết.

- Ban Kiểm soát xác nhận các số liệu tài chính được đưa ra trong Báo cáo của HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông là thể hiện trung thực tình hình kế toán tài chính hiện tại của Công ty. Những số liệu chính về tình hình tài chính 31/12/2021:

Đơn vị: Tỷ đồng

Chỉ tiêu tài chính	31/12/2021	31/12/2020	So sánh 2021/2020
--------------------	------------	------------	-------------------

			(%)
I. Tổng tài sản	394,5	385,7	102,3
1. Tài sản ngắn hạn	281,0	242,0	116,1
2. Tài sản dài hạn	113,5	143,7	79,0
II. Tổng nguồn vốn	394,5	385,7	102,3
1. Nợ ngắn hạn	281,1	261,0	107,7
2. Nợ dài hạn	2,9	18,1	16,0
3. Vốn chủ sở hữu	110,5	106,6	103,6

Từ bảng tổng hợp trên, BKS có nhận xét như sau:

- Với các chỉ tiêu tài chính trên cho thấy năm 2021 kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty rất tốt, chỉ tiêu thanh toán nợ ngắn hạn bằng 1 cho thấy khả năng thanh toán ngắn hạn tốt, chỉ tiêu nợ dài hạn còn 16% so với cùng kỳ cho thấy việc thanh toán nợ dài hạn cũng rất tốt, chỉ tiêu vốn chủ sở hữu tăng 3,6% so với cùng kỳ phản ánh vốn chủ sở hữu được bảo toàn và phát triển tốt.

3. Về công nợ phải thu, phải trả:

- Tại ngày 31/12/2021, nợ phải trả cho người bán là 87,63 tỷ, nợ phải thu của khách hàng là 228,84 tỷ (trong đó nợ phải thu trong Vicem là 90,90 tỷ; ngoài Vicem là 137,94 tỷ, chiếm 60,3% tổng nợ phải thu). Một số đơn vị có dư nợ cao cụ thể:

Đvt: Triệu đồng

Tên Công ty	Số dư nợ tại 31/12/2021
Công ty cổ phần xi măng Vicem Bút Sơn	60.214
Công ty cổ phần thương mại NCL	60.803
Công ty TNHH đầu tư Vawa Việt Nam	35.696
Công ty cổ phần xi măng Thành Thắng Group	15.535

- Với dư nợ rất cao và đặc biệt là các đơn vị ngoài Vicem thì rủi ro về tài chính là rất cao, Công ty cần phải có giải pháp để thu hồi công nợ như: Mở bảo lãnh thanh toán, tính chi phí lãi vay vào giá thành sản xuất khi nợ quá hạn, đưa ra mức dư nợ trần để cân đối sản xuất với nợ phải thu mục đích sản xuất nhưng cũng phải an toàn về tài chính.

4. Về công tác tổ chức nhân sự:

Tuyển dụng bổ sung lao động 35 người, trong đó đã ký hợp đồng lao động 29 người, lao động học việc 06 người. Chuyển công tác cho 70 lao động không còn nhu cầu làm việc tại Công ty. Các thủ tục về công tác tổ chức được thực hiện theo đúng quy chế, quy định của Công ty.

Thu nhập bình quân của người lao động đạt: 10,46 triệu đồng/người/tháng.

Các chế độ của người lao động luôn được đảm bảo và theo luật hiện hành và quy chế của Công ty.

5. Về các công tác khác:

a/ Công tác đầu tư, sửa chữa lớn TSCĐ.

- Về đầu tư mua sắm: Trong năm vừa qua công ty đầu tư bổ sung xe ô tô bán tải với giá trị 693 triệu đồng để phục vụ cho công tác thị trường; mua máy dán đáy trị giá 15,062 tỷ đồng phục vụ sản xuất.

- Về sửa chữa lớn tài sản cố định: Năm 2021 phát sinh chi phí sửa chữa máy móc thiết bị và vật kiến trúc là 5.364 triệu đồng. Trong đó: Máy móc thiết bị: 4.954 triệu đồng; Vật kiến trúc: 410 triệu đồng.

b/ Mua sắm nguyên vật liệu chủ yếu

Việc sắm nguyên vật liệu, Công ty thực hiện theo quy định của Nhà nước về đấu thầu và các quy định của Công ty, đảm bảo tính cạnh tranh tiến độ cung cấp, chất lượng hàng hóa và đã mang lại hiệu quả kinh tế. Hiện nay Công ty đang mua vật tư nguyên liệu theo các hình thức: Đấu thầu rộng rãi trong nước, chào hàng cạnh tranh và chỉ định thầu.



IV- THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2021

1. Công tác lập và kiểm toán Báo cáo tài chính

- Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty được lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành, được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán An Việt.

- Ý kiến của kiểm toán viên về các Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty là ý kiến chấp nhận toàn bộ. Báo cáo tài chính năm 2021 đã phản ánh một cách trung thực, hợp lý tình hình tài chính tại ngày 31/12/2021.

2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD chủ yếu trong năm 2021 theo BCTC như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	So sánh TH/KH (%)
1	Tổng doanh thu	Tr.đ	446.707	523.354	117,16
2	Chi phí tài chính	Tr.đ	14.720	12.544	85,22
3	Chi phí bán hàng	Tr.đ	8.682	7.099	81,77
4	Chi phí quản lý	Tr.đ	14.325	10.713	74,78
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	7.399	12.789	172,85

Căn cứ vào bảng tổng hợp nêu trên cho thấy: Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 rất tốt, chỉ tiêu doanh thu tăng 17,16% trong khi các chỉ tiêu chi phí đều giảm từ 15% đến 25% do đó lợi nhuận trước thuế tăng 72,85%. Kết quả đã thể hiện sự quyết liệt trong công tác điều hành sản xuất, tìm kiếm thị trường, huy động tối đa công suất thiết bị, nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm thiểu chi phí.

3. Tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2021

3.1. Các chỉ tiêu phân tích tài chính

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2021	Năm 2020
1	Cơ cấu tài sản			
	- Tài sản ngắn hạn/tổng tài sản	%	71,22	62,86
	- Tài sản dài hạn/tổng tài sản	%	28,78	37,31
2	Cơ cấu nguồn vốn			
	- Nợ phải trả/tổng nguồn vốn	%	71,98	72,28
	- Nguồn vốn CSH/tổng nguồn vốn	%	28,02	27,64
3	Khả năng thanh toán			
	- Khả năng thanh toán hiện tại	Lần	1,61	0,46
	- Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	1,0	0,93
4	Tỷ suất lợi nhuận/tổng tài sản			
	- Tỷ suất LNST/tổng tài sản	%	2,59	1,75
	- Tỷ suất LNST/doanh thu thuần	%	1,95	1,37
	- Tỷ suất LNST/vốn CSH	%	9,23	6,32

3.2. Nhận xét, đánh giá tình hình tài chính tại ngày 31/12/2021

Từ các chỉ tiêu kinh doanh tài chính cho thấy:

- Các chỉ tiêu cơ cấu tài sản, cơ cấu nguồn vốn năm 2021 đều rất tốt hơn năm 2020
- Các tỷ suất sinh lời đều >1, tỷ suất lợi nhuận năm 2021 đều tăng so với năm 2020 cho thấy việc đầu tư hoạt động kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả rất tốt.

- Khả năng thanh toán hiện tại >1, điều đó cho thấy khả năng thanh toán hiện tại của Công ty ở mức rất tốt.

V- THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG 2021

1. Thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2020 và trả cổ tức cho Cổ đông theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

- Năm 2021, Công ty đã chia cổ tức của năm 2020 là 7%/năm tương ứng với số tiền là : 4.200.000.000 đồng.

- Dự kiến phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2021:

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021
1	Tổng lợi nhuận trước thuế	7.398.612.692	12.789.535.607
2	Tổng lợi nhuận sau thuế	5.918.890.154	10.208.419.100
3	Lợi nhuận được phân phối	5.918.890.154	10.208.419.100
4	Chi trả cổ tức 2021(12%)	4.200.000.000	7.200.000.000
5	Trích các quỹ	1.718.890.154	3.008.419.100
	<i>Trong đó : - Quỹ đầu tư phát triển</i>		900.000.000
	<i>- Quỹ khen thưởng, phúc lợi</i>		2.108.419.100
6	Tổng lợi nhuận đã phân phối		10.208.419.100

- Công ty đã thực hiện phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức cho các cổ đông theo đúng Điều lệ, Nghị quyết HĐQT và quy định của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

2. Trích thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021

Căn cứ Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2021, Công ty đã thực hiện mức trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020 như sau :

- + Chủ tịch Hội đồng quản trị : 6,0 triệu đồng/tháng
- + Thành viên HĐQT kiêm GD: 5,0 triệu đồng/tháng
- + Thành viên HĐQT: 4,0 triệu đồng/tháng
- + Trưởng Ban Kiểm soát: 4,0 triệu đồng/tháng (tính từ 01/10/2021)
- + Thành viên BKS: 3,0 triệu đồng/tháng

Riêng Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách hưởng lương tương đương Trưởng đơn vị trực thuộc công ty với mức lương là: 15.800.000 đồng/tháng (tính đến 30/09/2021)

VI. KẾ HOẠCH NĂM 2022

- Sản xuất, tiêu thụ vỏ bao xi măng: 76,5 triệu vỏ
- Sản xuất, tiêu thụ vỏ bao Jumbo - Slings: 1.200.000 vỏ
- Tổng doanh thu: 458,37 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 7,66 tỷ đồng
- Nộp ngân sách: 11,89 tỷ đồng
- Chi trả cổ tức: 8%
- Thu nhập bình quân: 9,0 triệu đồng/người/tháng.

VII- KIẾN NGHỊ

Để thực hiện tốt nhiệm vụ năm 2022. Ban kiểm soát có một số kiến nghị như sau:

1. Về công tác tổ chức và nguồn nhân lực

- Tiếp tục tạo điều kiện tốt nhất cho người lao động, đảm bảo thu nhập ổn định và có chế độ chính sách khuyến khích người lao động nhằm mục đích để người lao động làm việc có hiệu quả và gắn bó lâu dài với Công ty.

- Phòng chống, kiểm soát tốt dịch bệnh, xây dựng chế độ cho người lao động nếu có dịch Covid xảy ra.

- Tuyển dụng và đào tạo đội ngũ lao động có trình độ tay nghề phù hợp với dây chuyền thiết bị công nghệ mới và hiện đại, đồng thời đào tạo nâng cao trình độ của cán bộ quản lý cho phù hợp với mô hình và quy mô hoạt động của Công ty.

2. Về tổ chức sản xuất

- Nắm bắt thị trường để đa dạng hóa các sản phẩm, đáp ứng nhu cầu thị trường.

- Phát huy tối đa công suất thiết bị, nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm thiểu chi phí nhằm giảm giá thành sản xuất.



- Kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ tại các công đoạn sản xuất, có biện pháp xử lý kịp thời, cụ thể để hạn chế tối đa sản phẩm kém chất lượng.
- Có kế hoạch sửa chữa, bảo dưỡng máy móc thiết bị để dây chuyền sản xuất hoạt động ổn định, đạt năng suất chất lượng, giảm thiểu phế phẩm.
- Xử lý sự cố thiết bị kịp thời đảm bảo an toàn, tiết kiệm.
- Kiểm tra, tuyên truyền công tác An toàn VSLĐ, phòng chống cháy nổ và phòng chống thiên tai.

3. Về công tác thị trường

- Bám sát các thị trường để đáp ứng nhu cầu về chất lượng sản phẩm, thời gian, tiến độ giao hàng.
- Nắm bắt sự thay đổi cơ cấu sản phẩm trên thị trường để có kế hoạch chủ động trong sản xuất.
- Nghiên cứu, tìm kiếm, mở rộng các thị trường hàng xuất khẩu.
- Giá nguyên vật liệu biến động tăng rất cao, Công ty phải cân đối nguồn tài chính cũng như nguồn hàng tồn kho để thực hiện mua nguyên vật liệu đảm bảo chất lượng, đáp ứng nhu cầu sản xuất và hiệu quả.

4. Về công nợ phải thu, phải trả

Công ty cần có giải pháp thu hồi công nợ của các đơn vị có số dư nợ cao và dài kỳ. Có bảo lãnh thanh toán, xây dựng mức dư nợ trần, vượt quá mức dư nợ có thể ngừng cung cấp để đảm bảo an toàn tài chính.

VIII- TỰ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG:

- Hội đồng Quản trị đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị cho Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc đã tạo điều kiện cho Ban Kiểm soát trong việc thu thập các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty khi có yêu cầu.

- Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý của Công ty đã có mối quan hệ phối hợp chặt chẽ trong công tác điều hành, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh.

Các thành viên trong Ban Kiểm soát đã nêu cao tinh thần trách nhiệm trong quá trình thực thi nhiệm vụ, đã thể hiện được tính trung thực, khách quan trong công việc.

Để đảm bảo công tác quản lý điều hành của Công ty được tốt hơn trong năm tới, cần tiếp tục duy trì và phát huy hơn nữa sự phối hợp chặt chẽ giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc điều hành Công ty.

Trên đây là toàn bộ báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

TM. BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY

Trưởng Ban



Nguyễn Thị Thanh Hằng

Nam Định, ngày 26 tháng 04 năm 2022

**BÁO CÁO KẾT QUẢ SXKD NĂM 2021
VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022**
Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Phần thứ nhất
THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2021

I- Tình hình hoạt động

1. Thuận lợi:

- Năm 2021 công tác điều hành SXKD của Ban giám đốc luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị Công ty;

2. Khó khăn, thách thức:

- Năm 2021 tiếp tục là năm nền kinh tế toàn cầu bị ảnh hưởng rất nhiều do dịch bệnh Covid-19, đối với Công ty cổ phần Vicem bao bì Bút Sơn cũng không tránh khỏi bị ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh và thị trường tiêu thụ. Mặt khác thị trường tiêu thụ bao, sản lượng tại thị trường các đơn vị thuộc Vicem trong năm 2021 giảm nhiều. Yêu cầu của thị trường về chất lượng, mẫu mã vỏ bao ngày càng tăng, càng khắt khe, cạnh tranh trên thị trường vỏ bao xi măng ngày càng quyết liệt.

- Việc thanh toán công nợ của các khách hàng kéo dài, nợ quá hạn tăng làm ảnh hưởng rất lớn đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty. Đặc biệt là các khách hàng trong Vicem có dư nợ rất lớn (cao hơn số vốn điều lệ) đây cũng là khó khăn nhất của năm 2021.

- Tình hình lao động trong năm 2021 tuy biến động ít song lượng tuyển dụng luôn thấp hơn lao động nghỉ việc, Công ty luôn trong tình trạng thiếu lao động, đây cũng là tình trạng chung của nhiều doanh nghiệp trong những năm gần đây.

II- Tổng quan về kết quả SXKD

1. Kết quả hoạt động kinh sản xuất doanh năm 2021

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH (%)	So sánh năm 2020
I-	Chỉ tiêu về tài chính					
1	Doanh thu bán hàng	Tỷ đồng	445,5	523,3	117,4	108,7
2	Lợi nhuận	Tỷ đồng	7,399	12,789	172,8	148,7
3	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	10,685	18,243	170,7	124,4
4	Tỷ lệ trả cổ tức bằng tiền	%	7,0	12,0	171,4	171,4
II-	Chỉ tiêu về sản lượng					
1	Tiêu thụ các loại bao XM	Triệu cái	76,5	81,4	106,4	96,8
2	Tiêu thụ bao Jumbo, Slings	Nghìn cái	1.000,0	1.686,4	168,6	134,4
III-	Chỉ tiêu về Lao động – Tiền lương					
1	Tổng số lao động	Người	530	483	91,1	91,1
2	Tổng quỹ tiền lương	Tỷ đồng	53,570	69,514	129,8	110,2
	<i>Trong đó:</i>					
	- Tiền lương bao sản phẩm	Tỷ đồng	49,835	65,500	131,4	109,8
	- Tiền lương ngoài đơn giá	Tỷ đồng	2,943	2,823	95,9	109,5
	- Quỹ tiền lương Ban GD	Tỷ đồng	0,792	1,191	150,4	140,3
3	Lương bình quân/người/tháng	Đồng	9.000.000	10.400.000	115,6	120,9

Nhận xét:

Năm 2021 tiếp tục là năm có nhiều biến động, đặc biệt tình hình dịch bệnh Covid-19 kéo dài. Thị trường tiêu thụ vỏ bao xi măng cũng bị ảnh hưởng và có nhiều biến động, công tác thu hồi công nợ của Công ty còn gặp rất nhiều khó khăn. Đặc biệt, công tác tuyển dụng lao động gặp nhiều hạn chế do ảnh hưởng của dịch Covid-19, vì thế lao động có xu hướng giảm. Tuy nhiên, Ban điều hành đã linh hoạt, có nhiều giải

pháp hữu hiệu để đạt được kết quả tốt (hầu hết các chỉ tiêu năm 2021 đều vượt kế hoạch).

Riêng lợi nhuận vượt 72,8 % so với kế hoạch và cũng vượt 48,7% so với năm 2020, đây cũng là năm có lợi nhuận cao nhất trong lịch sử 25 năm kể từ ngày thành lập Công ty.

Trước những khó khăn và kết quả đã được, đã khẳng định năm 2021 là một năm thành công về mọi mặt của Công ty.

2. Về công tác Tổ chức - Lao động:

- Về công tác tổ chức, lao động từ 01/01/2021 đến 31/12/2021, tình hình lao động có xu hướng giảm. Số lao động tuyển dụng chỉ bằng ½ số lao động xin thôi việc. Ngày 01/10/2021, Công ty bổ nhiệm 01 Phó Giám đốc phụ trách sản xuất.

- Tổng số CBCNV tại thời điểm 01/01/2021 là 518, tại thời điểm 31/12/2021 là 483 lao động; Trong đó lao động đang học việc là 06 lao động.

- Số lao động biến động từ đầu năm đến nay :

+ Tổng số lao động vào Công ty: 35 người

+ Tổng số lao động thôi việc: 70 người

Trong đó :

03 người có thời gian làm việc chưa đủ 01 năm (tuyển năm 2021)

08 người có thời gian làm việc trên 20 năm (chốt sổ/nghỉ hưu)

58 người có thời gian làm việc dưới 10 năm

3. Thực hiện các dự án đầu tư, mua sắm thiết bị:

Năm 2021 đã mua bổ sung một số máy móc thiết bị với tổng giá trị là: 15.755,0 triệu đồng:

Stt	Tên máy móc thiết bị	Số lượng	Giá trị (triệu đồng)
1	Xe bán tải Nisshan Navara phục vụ công tác thị trường	01 cái	693,0
2	Máy dán đáy	01 máy	15.062,0
	Tổng cộng		15.755,0

4. Công tác sửa chữa lớn tài sản cố định:

Năm 2021 phát sinh chi phí sửa chữa máy móc thiết bị và vật kiến trúc là 5.364 triệu đồng. Trong đó: Máy móc thiết bị: 4.954 triệu đồng; Vật kiến trúc: 410 triệu đồng.

Phần thứ hai

MỤC TIÊU, BIỆN PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2022

I. Mục tiêu

1. Mục tiêu tài chính:

Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch
Doanh thu	Tỷ đồng	458,37
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	7,66
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	6,13
Nộp ngân sách	Tỷ đồng	11,89
Tỷ lệ trả cổ tức bằng tiền	%	8,0

2. Mục tiêu sản lượng:

2.1. Đối với hoạt động sản xuất các loại vỏ bao xi măng:

Bao gồm bao may và bao dán đáy:

- Kế hoạch sản lượng: 76,5 triệu bao các loại.

2.2. Đối với hoạt động sản xuất bao Sling, Jumbo

- Kế hoạch sản lượng: 1,2 triệu bao

3. Mục tiêu về Lao động – Tiền lương

- Tổng số lao động: 530 người
- Tổng quỹ lương: 58,31 tỷ đồng
- Tiền lương bình quân người/tháng: 9.000.000 đồng
- Tăng năng suất lao động : $\geq 7\%$

II- Giải pháp thực hiện:

1. Về tổ chức sản xuất :

- Tăng cường công tác quản lý kỹ thuật, vận hành thiết bị, nắm bắt và làm chủ được thiết bị công nghệ mới đầu tư. Nâng cao chất lượng sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị.
- Không để tình trạng thiếu nguyên liệu, vật tư, phụ tùng cho sản xuất, không để máy dừng do thiếu vật tư hoặc phụ tùng sửa chữa.
- Việc phối hợp giữa các đơn vị sản xuất với sản xuất, sản xuất với đơn vị phụ trợ phải thống nhất, kịp thời, tránh tình trạng đổ lỗi cho nhau.
- Kiểm tra chặt chẽ chất lượng ngay từ khâu vật tư đầu vào và ở tất cả các công đoạn sản xuất tiếp theo; Duy trì và nâng cao chất lượng sản phẩm để tăng sức cạnh tranh;

- Nâng cao công tác quản lý sản xuất, tiết kiệm vật tư nguyên liệu, giảm giá thành sản phẩm.

- Thường xuyên nghiên cứu, tiếp cận, cập nhật các loại thiết bị và công nghệ mới, hiện đại và mạnh dạn áp dụng đưa vào sản xuất để đạt được hiệu quả cao hơn.

- Tăng cường chất lượng sửa chữa, gia công, chế tạo phụ tùng, vật tư

2. Về công tác quản lý chất lượng sản phẩm :

Trước yêu cầu càng ngày càng khắt khe của khách hàng về chất lượng sản phẩm cũng như việc cạnh tranh ngày càng quyết liệt trên thị trường, năm 2022 phải tập trung làm tốt công tác quản lý chất lượng sản phẩm với các nội dung sau:

- Kiểm tra chặt chẽ chất lượng ngay từ khâu vật tư đầu vào và ở tất cả các công đoạn sản xuất tiếp theo;

- Gắn trách nhiệm về chất lượng sản phẩm do phân xưởng, bộ phận mình làm ra đối với từng người lao động làm việc trong tất cả công đoạn sản xuất;

3. Công tác thị trường

- Thường xuyên bám sát khách hàng để nắm bắt kịp thời những thay đổi về kỹ thuật, thay đổi về chủng loại, công nghệ đóng bao của khách hàng để điều chỉnh sản phẩm của mình cho phù hợp.

- Khai thác thị trường các loại sản phẩm khác ngoài vỏ bao xi măng, phát huy và xây dựng thương hiệu đối với sản phẩm bao Sling, Jumbo.

- Đối với công tác thu mua vật tư nguyên liệu phục vụ sản xuất cần phải linh hoạt để đạt hiệu quả cao nhất.

4. Về công tác tổ chức, quản lý

- Thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của Ban Giám đốc điều hành, tăng cường tính chủ động, hiệu quả, trách nhiệm theo đúng định hướng và mục tiêu của Hội đồng quản trị;

- Thực hiện chế độ luân chuyển cán bộ, công nhân viên theo mục tiêu của Công ty, tạo điều kiện và môi trường làm việc, phấn đấu cho CBCNV có năng lực, tâm huyết làm gắn bó với doanh nghiệp để nâng cao hiệu quả cho quản lý và điều hành của doanh nghiệp.

- Tiếp tục tuyển dụng đội ngũ lao động có tâm huyết, có sức khỏe, có tay nghề để đáp ứng được yêu cầu của công ty trong những năm tới; Phát hiện, đào tạo bồi dưỡng kỹ năng quản lý cho đội ngũ cán bộ đáp ứng các tiêu chuẩn và yêu cầu thực hiện nhiệm vụ theo yêu cầu của công ty.

- Thường xuyên đào tạo nâng cao tay nghề cho người lao động để người lao động đáp ứng được với nhiều vị trí làm việc, để khi cần có thể điều động luân chuyển cho linh hoạt.



5. Công tác quản trị doanh nghiệp:

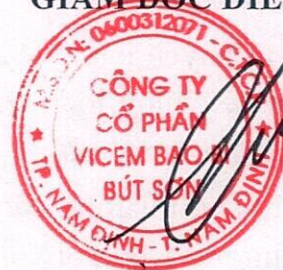
- Chú trọng đến công tác đào tạo, đào tạo lại đội ngũ cán bộ quản lý có kỹ năng quản trị doanh nghiệp một cách toàn diện theo hướng hiện đại để thích hợp với quy luật của kinh tế thị trường.

- Hướng đến việc quản trị doanh nghiệp theo pháp luật và Điều lệ công ty; Tích cực áp dụng công nghệ thông tin (4.0) vào công tác quản lý.

- Từng bước hình thành và xây dựng thương hiệu của Công ty, xây dựng văn hóa doanh nghiệp phù hợp với mục tiêu chiến lược và quy mô phát triển của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH



Trần Ngọc Hưng